

Số: /KH-THPTMT

Yên Thế, ngày tháng 09 năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin
Năm học 2021-2022

Thực hiện Công văn số 1144/SGDDĐT-VP ngày 10/09/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Giang về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm đầu năm học 2021-2022 về công nghệ thông tin và chuyển đổi số; trường THPT Mỏ Trạng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số năm học 2021-2022, cụ thể như sau:

I. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Quán triệt các văn bản chỉ đạo trọng tâm về CNTT và chuyển đổi số

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Đẩy mạnh dạy tin học và ứng dụng CNTT trong trường phổ thông giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 và các văn bản chỉ đạo về CNTT liên quan (phụ lục 1).

2. Triển khai nhiệm vụ trọng tâm về dạy tin học và ứng dụng CNTT

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, bám sát lộ trình đã xác định theo Đề án 550, và kế hoạch của UBND tỉnh, dự báo những khó khăn vướng mắc trong thời gian tới. Từng bước nâng cao mức độ ứng dụng CNTT trong nhà trường.

Hoàn thiện triển khai tích hợp, đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành; đẩy mạnh và ứng dụng có hiệu quả hệ thống hồ sơ, dần tiếp cận sổ sách điện tử (Sổ điểm, học bạ, liên lạc, giáo án...).

Tăng cường khai thác và tham gia xây dựng Hệ tri thức Việt số hóa, xây dựng ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning nhằm đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; áp dụng dạy, học trực tuyến.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Kiện toàn đầu mối cán bộ phụ trách CNTT

- Rà soát, kiện toàn cán bộ, nhân viên đầu mối triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường (đ/c Quý và đ/c Huyền.97, đ/c Thương), thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, Ban quản trị website, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên (Có quyết định riêng).

2. Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất triển khai ứng dụng CNTT

2.1. Củng cố hệ thống mạng internet cáp quang tại nhà trường

Rà soát và củng cố hệ thống mạng internet cho toàn trường: Phòng học Tin học số 1, số 2; các phòng chức năng; phòng tổ chuyên môn; lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa, bổ sung nâng cấp đường truyền, thay thế đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy, học, quản lý của nhà trường.

Nhà trường sử dụng đồng thời đường truyền các nhà cung cấp khác nhau (Viettel; VNPT) để đảm bảo chất lượng và ổn định của dịch vụ Internet.

Động viên giáo viên tự trang bị máy tính, Internet tại gia đình để khai thác thông tin, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

2.2. Đảm bảo các điều kiện cơ bản phục vụ công tác quản lý, điều hành

Bố trí tối thiểu 04 máy tính được cài đặt phần mềm bảo mật (BKAV) và kết nối Internet (1 máy phục vụ công tác chuyên môn, 01 máy Kế toán, 01 máy Văn thư, 01 máy phòng Hiệu trưởng).

Nâng cấp hệ thống đường truyền, webcam, hệ thống âm ly, microphone để phục vụ họp trực tuyến, công tác quản lý và điều hành tại phòng họp hội đồng.

Mỗi tổ chuyên môn duy trì 01 bộ máy tính, 01 máy in dùng riêng phục vụ hoạt động chuyên môn của tổ.

2.3. Rà soát, nâng cấp, bổ sung và tăng cường công tác quản lý cơ sở hạ tầng dạy học và ứng dụng CNTT

Bố trí kinh phí, sửa chữa, nâng cấp hạ tầng thiết bị CNTT đổi mới phương pháp dạy học tại phòng Tin học số 1, số 2 và các phòng học, phòng chức năng: Hệ thống mạng Lan, wifi, tivi,...

Rà soát máy tính để tổ chức dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông mới; bố trí các bình chữa cháy tại các phòng Tin học, đảm bảo an toàn, an ninh.

Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin trên trang web, thư điện tử nhà trường.

Tuyên truyền tới CBGV, NV, HS kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin trên điện thoại thông minh, máy tính....

3. Ứng dụng CNTT trong quản lý và điều hành

3.1. Hệ thống CSDL toàn ngành

Duy trì công tác cập nhật, quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả CSDL chung của ngành (trung.bacgiang.edu.vn): CSDL trường, lớp, đội ngũ, học sinh, CSVC và một số phân hệ khác.

Thực hiện báo cáo đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Sở GD&ĐT.

3.2. Phần mềm quản lý trường học trực tuyến

Đẩy mạnh ứng dụng phần mềm quản lý trường học theo chỉ đạo của Sở GD-ĐT, rà soát, đánh giá kết nối CSDL ngành theo Quyết định 1904/QĐ-BGDĐT: Ứng dụng CNTT trong việc quản lý chuyên môn, quản lý hồ sơ, quản lý các mặt hoạt động. Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý học sinh, quản lý nhân sự, quản lý tài chính đáp ứng yêu cầu quản lý chung của ngành.

Thử nghiệm sử dụng hồ sơ điện tử: sổ điểm, học bạ điện tử.

Triển khai ứng dụng CNTT kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa nhà trường, phụ huynh dựa trên các giải pháp miễn phí (eNetViet, Zalo, face book,...).

3.3. Hệ thống thông tin điện tử

Đẩy mạnh quản lý sử dụng, khai thác có hiệu quả cổng thông tin điện tử, thư điện tử theo quy định, đảm bảo tích hợp liên thông với cổng thông tin điều hành của ngành, từ 20/11/2020 bảo đảm các hệ thống phải đáp ứng các quy định tại Thông tư 37/2020/TT-BGDĐT. Đẩy mạnh thông tin, hướng dẫn, phổ biến, hệ

thống các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; triển khai mạnh mẽ nội dung thanh toán học phí không dùng tiền mặt. Định kỳ kiểm tra hoạt động của trang thông tin điện tử trường.

Khai thác có hiệu quả công thông tin của ngành: Công thông tin của Bộ GD&ĐT (<http://moet.gov.vn>); Công thông tin thi và tuyển sinh (<https://thituyensinh.vn>), kho bài giảng e-Learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>; Phân hệ tri thức Việt số hóa (<http://igiaoduc.vn/>).

- Công khai trên website: thptmotrang.bacgiang.edu.vn

+ Thủ tục hành chính trên website trường để giáo viên và phụ huynh tìm hiểu.

+ Các kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra nội bộ và các kế hoạch khác của trường.

+ Công khai chất lượng giáo dục, đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất.

- Triển khai ứng dụng hiệu quả CNTT trong tổ chức các cuộc họp, hội thảo, báo cáo chuyên đề trực tuyến trên nền tảng Microsoft Teams.

- Ứng dụng CNTT trong việc lưu trữ hồ sơ, sắp xếp hồ sơ.

3.4. Áp dụng hệ thống quản lý và điều hành điện tử

- Ứng dụng hiệu quả hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc (<http://qlvbsgddt.bacgiang.gov.vn>) vào công tác quản lý, điều hành tại nhà trường (năm học 2020-2021 nhà trường xếp thứ 1 về sử dụng hiệu quả hệ thống).

- Tăng cường thực hiện chữ ký số, chứng thư số trong gửi nhận các văn bản điện tử thông qua hệ thống thư điện tử nội bộ của ngành, hạn chế tối đa việc gửi, nhận văn bản giấy.

4. Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá

4.1. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá trong tất cả các môn học theo hướng giáo viên chủ động tích hợp CNTT vào từng môn học. Ưu tiên triển khai các giải pháp mang tính đồng bộ cao: Kho học liệu số, bài giảng điện tử e-learning, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo...;

4.2. Phát động phong trào xây dựng bài giảng e-learning; ngân hàng câu hỏi trực tuyến (trên nền tảng onluyen.vn), tư liệu, tài liệu, sách điện tử. Chú trọng nội dung xoay quanh các chủ đề về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

4.3. Triển khai có hiệu quả mô hình ứng dụng CNTT trong nhà trường theo hướng dẫn tại văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GD-ĐT; triển khai giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (mô hình trường học thông minh).

5. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và CBQLGD

5.1. Tăng cường công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT

Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho CBGV-NV đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

Nâng cao kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; kỹ năng quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả CSDL ngành.

Nâng cao kỹ năng khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên internet, sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp; kỹ năng xây dựng bài giảng e-learning, dạy học và họp trực tuyến trên nền tảng Microsoft Teams, ZOOM, ...

Nâng cao kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

Thường xuyên kiểm tra và đánh giá việc ứng dụng CNTT của CBGV, NV trong trường.

Tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên tập huấn kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường, CSDL ngành.

5.2. Tăng cường triển khai và tập huấn qua mạng

Khai thác hiệu quả Cổng bồi dưỡng trực tuyến do Bộ GD&ĐT cung cấp tại địa chỉ <http://taphuan.moet.edu.vn>; hệ thống phòng họp trực tuyến <http://hop.moet.edu.vn> và phòng họp trực tuyến tại nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức cho CBGV theo dõi, triển khai các cuộc họp, bồi dưỡng chuyên môn qua mạng. Tạo điều kiện để CBGV tham gia các hình thức họp, tập huấn trực tuyến khác qua mạng.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn, đăng tải bài trên trang “Trường học kết nối” của Bộ GD&ĐT phục vụ trao đổi chuyên môn, đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học.

6. Khai thác, sử dụng phần mềm tự do nguồn mở

Khuyến khích sử dụng phần mềm tự do nguồn mở vào dạy học môn Tin học tại trường theo danh mục phần mềm ban hành theo Thông tư 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/3/2010. Ví dụ: phần mềm openoffice, Unikey, trình duyệt Cốc cốc,

Tiếp cận việc nghiên cứu, triển khai áp dụng phần mềm mã nguồn mở trong các hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ.

III. Một số giải pháp

1. Kiện toàn đội ngũ cán bộ đầu mối CNTT tại trường. Tăng cường bồi dưỡng, cập nhật thường xuyên kỹ năng sử dụng CNTT đáp ứng yêu cầu thực tiễn và chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, lồng ghép vào các kế hoạch dài hạn, ngắn hạn của nhà trường để nâng cao nhận thức cho CBGV, NV về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

3. Xây dựng, ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT. Phân công cụ thể về quyền hạn và trách nhiệm đối với từng thành viên trong nhà trường. Triển khai ứng dụng CNTT phải gắn liền với đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Tuyên dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân làm tốt, đồng thời phê bình nhắc nhở cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ đề ra.

4. Tăng cường tham mưu, đề xuất các giải pháp triển khai phù hợp với thực tiễn để hoàn thành mục tiêu đề ra. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách đầu tư

cho CNTT gắn với tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa và thuê dịch vụ CNTT theo quy định.

5. Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong nhà trường trong việc xây dựng học liệu, elearning. Phải đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng, đổi mới nội dung, phương pháp dạy học (đặc biệt là dạy học trực tuyến) đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế tại địa phương.

6. Trong việc lựa chọn các giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến, phần mềm kiểm tra đánh giá, phần mềm kho học liệu số, phần mềm thư viện số cần đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ, kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh, phục vụ có hiệu quả việc tổ chức và quản lý được các hoạt động dạy học trực tuyến.

7. Tăng cường công tác đánh giá, xếp hạng ứng dụng CNTT trong toàn thể CBGV-NV nhà trường, coi đây là tiêu chí xếp loại thi đua của cá nhân cuối năm.

8. Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, mỗi năm học căn cứ vào thực tiễn nhà trường chọn 01 nội dung ứng dụng CNTT để triển khai áp dụng triệt để, từng bước ứng dụng CNTT một cách toàn diện, hiệu quả, đồng bộ. Năm học 2021-2022 lựa chọn nội dung sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc đối với các bộ phận trong nhà trường tại địa chỉ: <http://qlvbsgddt.bacgiang.gov.vn>

IV. Tổ chức thực hiện

1. BGH nhà trường

Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch. Lựa chọn cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ CNTT trong năm học.

Thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT trong trường (Có quyết định kèm theo).

Tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng kịp thời tập thể và cá nhân có nhiều thành tích trong ứng dụng CNTT.

Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Sở GD&ĐT.

2. Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT

Triển khai ứng dụng CNTT trong các hoạt động dạy - học, quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện ứng dụng CNTT các bộ phận trong trường cụ thể như sau:

+ Xây dựng, ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT.

+ Tiếp tục duy trì hoạt động trang web của đơn vị; quản lý, duy trì hoạt động, đảm bảo chất lượng, hiệu quả cổng thông tin điện tử chung theo quy định của ngành.

+ Duy trì thực hiện chỉ đạo công việc qua hệ thống thư điện tử @bacgiang.edu.vn

+ Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho cán bộ - giáo viên theo các chuyên đề về thiết kế bài giảng điện tử e-learning, chuyên đề trường học kết nối, các chuyên đề ứng dụng CNTT khác phù hợp với chức năng nhiệm vụ và công việc của từng bộ phận.

+ Tổ chức kiểm tra đánh giá, rút kinh nghiệm để từng bước nâng cao hiệu quả việc thực hiện ứng dụng CNTT trong trường.

+ Đề xuất khen thưởng tập thể và cá nhân có nhiều thành tích trong ứng dụng CNTT.

3. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng

Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT lồng ghép với kế hoạch tổ hàng tháng, triển khai nhiệm vụ soạn giảng ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá đối với giáo viên bộ môn, tiếp tục duy trì sử dụng các phần mềm quản lý khác.

Phối hợp với tổ CNTT tổ chức chuyên đề bồi dưỡng giáo viên, tổ chức thiết kế bài giảng điện tử, sinh hoạt chuyên môn...

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2021-2022 của trường THPT Mỏ Trạng./.

Nơi nhận:

- tocntt@bacgiang.edu.vn (b/c);
- BGH (c/đ);
- CB, GV, NV (t/h);
- Website trường.
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Ninh Văn Quý

Phụ lục

CÁC VĂN BẢN TRIỂN KHAI VỀ ỨNG DỤNG CNTT NGÀNH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2020-2021

I. CÁC VĂN BẢN CỦA TRUNG ƯƠNG

1. Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ.
2. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
3. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025".
4. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
5. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.
6. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.
7. Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
8. Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016 quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng.
9. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.
10. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
11. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
12. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.
13. Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.
14. Kế hoạch số 345/KH-BGDĐT ngày 23/5/2017 thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025".
15. Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định kỹ thuật về kết nối và dữ liệu phục vụ trao đổi dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.
16. Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông.

II. CÁC VĂN BẢN CỦA TỈNH

** Năm 2017*

Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Đề án đẩy mạnh dạy tin học và ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025.

** Năm 2018*

Công văn số 1330/SGDĐT-VP ngày 25/12/2018 của Sở GD&ĐT triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông.

** Năm 2019*

1. Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
2. Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang thực hiện Nghị quyết 433-NQ/TU ngày 04/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghệ thông tin (CNTT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025.
3. Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 10/4/2019 của Sở GD&ĐT triển khai thực hiện kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng ban chỉ đạo chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang;
4. Kế hoạch số 43/KH-SGDĐT ngày 22/7/2019 của Sở GD&ĐT triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 433-NQ/TU ngày 04/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025.

** Năm 2020:*

1. Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh tỉnh Bắc Giang năm 2030.
2. Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 05/10/2020 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030./.